

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh.

2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 241/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thị Hồng P**; tên gọi khác: không; sinh năm 1984, tại Bình Định. Hộ khẩu thường trú: Tổ 47, khu phố 4C, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 47, khu phố 4C, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đình N, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; có chồng tên Điều Hoàng T, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008 và con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được tại ngoại (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Xuân C, sinh năm 2000.

Địa chỉ: A4/190 khu phố 4, phường V, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Điều Hoàng T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 47, khu phố 4C, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Phúc: Luật sư Trần Hữu N – Văn phòng luật sư Trần Hữu Nhân – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: 9/2A đường Huỳnh Văn Nghệ, khu phố 2, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 10/9/2021, Ngô Thị Hồng P điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 60F2-801.84 đi đến nhà thuộc Pharma City tại địa chỉ số 560 tổ 22, khu phố 4A, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai để mua hàng. Khi đến nơi P nói với anh Trần Xuân C, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú A4/190, khu phố 4, phường V, thành phố H (là nhân viên bán hàng) đưa cho P sản phẩm Cốc nguyệt san hiệu Lincup, khi xem xong P nói với anh C đi ra xe lấy tiền trả và cầm theo Cốc nguyệt san đi ra vị trí để xe phía trước cửa hàng rồi nhanh chóng nổ máy xe bỏ chạy, anh C truy hô và cùng anh Đỗ Văn T, ngụ tại tổ 22, khu phố 5A, phường D, thành phố H và anh Nguyễn Đức D, ngụ tại khu phố 6, phường D, thành phố H đuổi theo bắt giữ Phúc giao Công an phường Trảng Dài lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà để điều tra xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng được thu giữ gồm:

+ 01 (một) Cốc nguyệt san hiệu Lincup, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà đã giao trả cho anh Trần Xuân C.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 60F2-801.84 là tài sản của Ngô Thị Hồng P sử dụng vào việc phạm tội.

Và tài liệu, chứng cứ khác: 01 (một) USB lưu giữ 03 đoạn video clip P thực hiện hành vi cướp giật tài sản được lưu hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 626/KL-VPYTW ngày 13/12/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hoà đã kết luận:

“- Về y học:

+ *Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay:* Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 – IDC.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ *Tại thời điểm gây án:* Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ *Hiện nay:* Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 392/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2021, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận “01 (một) cốc nguyệt san hiệu Lincup có giá trị 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 263/CT-VKSBH ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Ngô Thị Hồng P về tội " Cướp giật tài sản ", quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Thị Hồng P với mức án từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) Cốc nguyệt san hiệu Lincup, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà đã giao trả cho anh Trần Xuân C. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 60F2-801.84 là tài sản của bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Xuân C không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung cáo trạng và không có ý kiến tranh luận.

- Ông Trần Hữu N bào chữa cho bị cáo trình bày: Ông N thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo P lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự, khả năng nhận thức bị hạn chế. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 60F2-801.84 cho bị cáo P vì hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ khả năng nhận thức bị hạn chế.

- Tại phiên tòa, anh Điều Hoàng T trình bày: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 60F2-801.84 là tài sản riêng của bị cáo P do bị cáo P đứng tên, quản lý, sử dụng. Anh T không có ý kiến tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe nêu trên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc xe để bị cáo có phương tiện đi lại lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo P tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 10/9/2021, tại nhà thuốc Pharma City, địa chỉ số 560 tổ 22, khu phố 4A, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai bị cáo Ngô Thị Hồng P đã có hành vi cướp giật 01 (một) cốc nguyệt san hiệu Lincup trị giá 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) do anh Trần Xuân C đang quản lý thì bị bắt quả tang.

Xét thấy, hành vi của bị cáo P như đã nêu trên, đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo P là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo có nhân thân tốt, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là quyền sở hữu đối với tài sản của công dân. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa cho toàn xã hội.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại thời điểm gây án, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hiện đang nuôi con nhỏ nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài hành vi lần này thì bị cáo chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử lý về hành vi vi phạm gì. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Quá trình được tại ngoại điều tra, bị cáo không bị cơ quan chức năng nào xử lý về hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn. Xét nên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai quản lý và giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, phòng ngừa chung và tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân lại không có thu nhập ổn định, nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) Cốc nguyệt san hiệu Lincup, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh Trần Xuân C là đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 60F2-801.84 là tài sản của Ngô Thị Hồng P sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án, bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Đối với lời trình bày của người bào chữa có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Hồng P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Hồng P 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Giao bị cáo Ngô Thị Hồng P cho Ủy ban nhân dân phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 60F2-801.84 số máy E3Y8E065986, số khung C820JY065979 theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Ngô Thị Hồng P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (03);
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (05).

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Trúc Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa